

Số: *1796*/BC-STC (VP)

Hà Nam, ngày *14* tháng 9 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính Quý III năm 2021**

Căn cứ Công văn số 926/SNV-CCHC ngày 11/12/2020 của Sở Nội vụ V/v hướng dẫn xây dựng báo cáo Cải cách hành chính (CCHC) định kỳ năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 3029/KH-STC(VP) ngày 31/12/2020 Kế hoạch CCHC năm 2021;

Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2021 với các nội dung chính sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

##### **1. Về kế hoạch CCHC**

Sở đã ban hành Kế hoạch số 3029/KH-STC ngày 31/12/2020 Kế hoạch CCHC năm 2021 với nội dung trọng tâm: Về cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính; Công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm tra CCHC.

Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch: Kế hoạch CCHC của Sở đã được quán triệt, phổ biến tới các phòng ban, đơn vị thuộc Sở và được các cán bộ, công chức thực hiện một cách nghiêm túc. Sở Tài chính đã triển khai và thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính theo tiến độ, ước đạt được 75% Kế hoạch đề ra.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

###### **a) Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC**

Ban Chấp hành Đảng uỷ, Ban Giám đốc Sở đã quan tâm, quán triệt, chỉ đạo sát sao công tác CCHC của Sở. Sở đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác CCHC như:

- Kế hoạch 1747/KH-STC ngày 11/9/2017 triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

- Kế hoạch số 2719/KH-STC ngày 23/11/2020 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 283/KH-STC ngày 05/02/2021 Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021;

- Kế hoạch số 234/KH-STC ngày 26/01/2021 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 tại Sở;

- Kế hoạch số 210/KH-STC ngày 26/01/2021 về tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản năm 2021 của Sở Tài chính.

- Kế hoạch số 118/KH-STC ngày 15/01/2021 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, người lao động Sở Tài chính năm 2021.

- Kế hoạch số 94/KH-STC ngày 15/01/2021 về công tác thông tin đối ngoại năm 2021 của Sở Tài chính.

- Kế hoạch số 228/KH-STC ngày 26/01/2021 Kế hoạch kiểm tra công tác công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021

b) Việc tổ chức các hội nghị giao ban công tác CCHC

Thường xuyên tổ chức hội nghị theo chuyên đề để thảo luận các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn, đặc biệt là công tác CCHC của các đơn vị và phòng nghiệp vụ. Lãnh đạo các đơn vị và phòng nghiệp vụ chịu trách nhiệm nếu để cán bộ, công chức không xử lý kịp thời các hồ sơ, công văn đến, đặc biệt là các hồ sơ, công văn tồn đọng quá thời hạn quy định.

c) Công tác thi đua, khen thưởng gắn với nhiệm vụ CCHC

Ban Chấp hành Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các phòng ban, đơn vị thuộc Sở phát động thi đua trên tinh thần kế hoạch công tác thi đua khen thưởng năm 2021 gắn với thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

d) Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC: Đang triển khai

### **3. Về kiểm tra CCHC**

Việc Ban hành Kế hoạch về nội dung kiểm tra cải cách hành chính được xây dựng tại Kế hoạch số 228/KH-STC ngày 26/01/2021 Kế hoạch kiểm tra công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021.

Kết quả thực hiện: 03/7 phòng, đơn vị trực thuộc Sở đã tiến hành tự kiểm tra. Về cơ bản các phòng ban, đơn vị đã thực hiện tương đối đầy đủ theo nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở.

### **4. Công tác tuyên truyền CCHC**

- Ban hành Kế hoạch: - Kế hoạch số 209/KH-STC(VP) ngày 26/01/2021 về tuyên truyền CCHC năm 2021 của Sở Tài chính;

- Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền: Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước; Chương trình tổng thể cải cách hành chính của tỉnh; Các văn bản về cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải cách tài chính công;..... Việc tuyên truyền được triển khai thường xuyên, liên tục thông qua các cuộc họp giao ban, họp triển khai các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. thông qua mạng nội bộ chuyên văn bản tới toàn thể công chức trong cơ quan, đơn vị và Thông qua Trang thông tin điện tử của Sở.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Cải cách thể chế**

1.1 Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu ban hành đều đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn, thi hành Luật.

Việc tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý đã được quan tâm, chú trọng hơn về chất lượng, nội dung và cơ bản đảm bảo thời gian theo quy định.

1.2 Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền

Thường xuyên rà soát, xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý của ngành; bảo đảm sự cần thiết, tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, hợp pháp và tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành; chú trọng tới các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức năng nhiệm vụ, cơ chế, chính sách của ngành.

1.3 Xây dựng, tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) Xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL

Đã tham mưu ban hành:

- Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Hà Nam v/v điều chỉnh bảng giá tính thuế tài nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND 10/8/2020.

- Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐND ngày 18/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2021-2026.

- Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Hà Nam quy định nội dung, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2021-2026.

- Quyết định 870/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc thành lập quỹ Vắc-Xin phòng chống Covid-19 tỉnh Hà Nam.

- Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 1482/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh ban tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam.

b) Về rà soát VBQPPL

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản năm 2021 số 210/KH-STC ngày 26/01/2021.

Giao Văn phòng Sở thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý để phục vụ hiệu quả cho công việc. Công tác rà soát văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý được diễn ra hàng ngày và danh mục văn bản mới được công bố 1 tháng hai lần trên Cổng thông tin điện tử của Sở, trên mạng nội bộ vào ngày 15 và 30 hàng tháng.

c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL

Trong thời gian qua, công tác kiểm tra, rà soát văn bản luôn được Sở quan tâm, chú trọng thực hiện. Thông qua hoạt động kiểm tra văn bản đã góp phần giúp cho hoạt động ban hành VBQPPL của Sở được đồng bộ, thống nhất, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản trong thực tiễn.

Số văn bản quy phạm pháp luật phải được triển khai, thực hiện tại Sở đến thời điểm hiện tại khoảng 115 văn bản gồm: Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính; Nghị quyết HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh. Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật đã và đang được triển khai, thực hiện đầy đủ, đảm bảo hiệu quả và kịp thời.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

2.1 Thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, bộ, ngành

Thực hiện kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính, đồng thời giao Văn Phòng làm đầu mối tổng hợp có trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, quy trình, quy định thống nhất tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành khi có phát sinh.

### **2.2 Kiểm soát TTHC**

a) Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền

Ban hành Kế hoạch số 181/KH-STC(VP) ngày 22/01/2021 về kiểm soát TTHC năm 2021 của Sở. Thường xuyên rà soát các quy định mới về TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý, đảm bảo việc ban hành, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được kịp thời, đúng quy định.

b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hoá thủ tục hành chính

- Ban hành Kế hoạch số 182/KH-STC(VP) ngày 22/01/2021 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 của Sở;

- Kết quả thực hiện kế hoạch: Công tác rà soát, đánh giá TTHC được triển khai thường xuyên, liên tục theo đúng kế hoạch.

- Trong quý III năm 2021, chưa sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan đến TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Trong thời gian qua Sở chưa nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo thẩm quyền.

- Kết quả thực hiện kế hoạch: ước đạt 75% Kế hoạch đề ra.

c) Về công khai TTHC

Thực hiện công khai 27 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tin học – Thống kê, lĩnh vực Quản lý Giá; lĩnh vực Quản lý Công sản, lĩnh vực Quản lý ngân sách và lĩnh vực Tài chính hành chính sự nghiệp theo Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 v/v công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam trên Trang thông điện tử của Sở, trên trang Dịch vụ hành chính công – một cửa điện tử, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

d) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Số lượng TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa 27 thủ tục. (theo Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 29/9/2020)

Sở đã cử cán bộ, công chức trung tập làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo đúng quy định. Đồng thời, thực hiện tiếp nhận TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Đến thời điểm hiện tại, Sở Tài chính đã đăng ký 100% thủ tục hành chính giải quyết dịch vụ công mức độ 4 (Công văn số 786/STC-VP ngày 14/5/2021 của Sở Tài chính về việc cung cấp dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 và thông tin phục vụ kết nối trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia).

- Trong Quý III năm 2021 (từ ngày 01/06/2021 – 10/09/2021) Sở đã tiến hành nhận và giải quyết 243 hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực: Tin học Thống kê. Cụ thể: 100 % hồ sơ TTHC đều được giải quyết trước hạn; toàn bộ hồ sơ TTHC đều được giải quyết theo đúng quy trình, thủ tục đã quy định.

- Kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 156 hồ sơ, đạt 64,9%.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 53/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính và quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc sửa đổi Quyết định số 53/2016/QĐ-UBND; Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định về tổ chức bộ máy tại các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành

Trong Quý III, đã tham gia ý kiến dự thảo thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc UBND cấp tỉnh, phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

b) Tình hình quản lý biên chế

Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, điều chỉnh biên chế đối với các Phòng thuộc Sở một cách hợp lý, việc bố trí, phân công, sử dụng công chức đều được dựa trên cơ sở công việc yêu cầu, bố trí đúng tiêu chuẩn, chức danh, xây dựng cơ cấu công chức phù hợp, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao.

Đang thực hiện chỉ tiêu biên chế được giao theo Thông báo số 149/TB-SNV ngày 30/12/2020 v/v Chỉ tiêu biên chế năm 2021. Cụ thể:

+ Chỉ tiêu công chức: 47. Hiện có mặt: 46 (Trong quý III, 01 đồng chí nghỉ hưu theo chế độ)

+ Hợp đồng 161/2018/NĐ-CP: 4. Hiện có mặt: 3.

c) Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của Sở

Tiếp tục triển khai sâu rộng, toàn diện các Quyết định: Quyết định 709/QĐ-STC ngày 27/4/2017 về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở; Quyết định số 812/QĐ-STC ngày 16/5/2017 Ban hành Nội quy cơ quan Sở Tài chính, và Quyết định số 122/QĐ-STC ngày 16/01/2019 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan

d) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Sở

Ban hành Kế hoạch về nội dung kiểm tra đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị trực thuộc Sở được xây dựng tại Kế hoạch số 228/KH-STC ngày 26/01/2021 Kế hoạch kiểm tra công tác công tác triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021 và kiểm tra tình hình, hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Tài chính.

3/3 đơn vị đã tiến hành tự kiểm tra và có báo cáo kết quả về tình hình tổ chức, hoạt động .

đ) Việc tổ chức thực hiện, đánh giá tình hình phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực

Về cơ bản, Sở đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo phân cấp trên các lĩnh vực quản lý. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính trong quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách đi vào nề nếp, tiết kiệm, hiệu quả.

*\* Lĩnh vực quản lý ngân sách*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân trăm từng nguồn thu, nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/01/2016 về ban hành quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm từng nguồn thu, nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm từng nguồn thu, nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Hà Nam nhằm khắc phục những tồn tại về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm từng nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp ngân sách thuộc địa phương trong giai đoạn 2011-2016.

*\* Lĩnh vực quản lý Giá – Công sản*

Thực hiện tốt công tác định giá đất để đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh góp phần tăng thu ngân sách; đồng thời, để bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo quy định.

Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

Hướng dẫn các đơn vị thực hiện trình tự, thủ tục thanh lý, điều chuyển tài sản theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh xử lý số xe ô tô còn dôi dư sau khi sắp xếp, xử lý theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Triển khai thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

e) *Đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công.*

Tổ chức rà soát, thẩm định phân loại các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP, Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng hợp tham mưu trình UBND tỉnh ra quyết định. Đơn đốc việc thực hiện kế hoạch số 1787/KH-UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/02/2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của tỉnh.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)**

##### **4.1 Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức**

Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, điều chỉnh biên chế đối với các Phòng thuộc Sở một cách hợp lý, việc bố trí, phân công, sử dụng công chức đều được dựa trên cơ sở công việc yêu cầu, bố trí đúng tiêu chuẩn, chức danh, xây dựng cơ cấu công chức phù hợp, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao.

##### **a) Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC**

Thường xuyên duy trì, thực hiện tốt Luật cán bộ công chức, xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định mới về quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

Việc đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đúng tiêu chuẩn theo quy định, chọn được người có uy tín, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, năng lực, đáp ứng nhiệm vụ được giao trong thời kỳ mới. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, điều động, chuyển công tác, giải quyết nghỉ hưu, chuyển đổi vị trí công tác, luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo; việc nâng lương, chuyển xếp lương, nâng ngạch, bổ nhiệm, xét chuyển từ viên chức thành công chức kịp thời, đúng quy định. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thực hiện đúng quy định, quy trình; số lượng cấp phó tại các phòng ban, đơn vị được bổ nhiệm không vượt số lượng quy định.

Trong Quý III năm 2021, đã thực hiện điều chuyển 04 đồng chí, tiếp nhận 01 đồng chí và thực hiện bổ nhiệm 01 đồng chí lãnh đạo cấp phòng.

Tham mưu thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền về chế độ chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, nâng lương, khen thưởng, ... đối với cán bộ, công chức trong cơ quan.

##### **b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức**

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đảm bảo cho cán bộ có cơ hội được tham gia học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 2719/KH-STC ngày 23/11/2020 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

100% cán bộ, đảng viên được học tập, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ngoài việc cử đi đào tạo, công tác đào tạo cán bộ, công chức, viên chức của Sở chủ yếu vẫn là cấp trên đào tạo cấp dưới, người làm trước có kinh nghiệm đào tạo người làm sau, kết hợp với công tác tự nghiên cứu với thực tiễn công việc đặt ra cần phải giải quyết.

c) Về cải cách công vụ công chức, đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức

Ban Chấp hành Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đã tập trung quan tâm, đẩy mạnh công tác chỉ đạo điều hành về cải cách chế độ công vụ, công chức: Yêu cầu các phòng ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch 1859/KH-STC ngày 04/10/2016 của Sở triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Tiếp tục rà soát, hoàn thành việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức như mô tả cụ thể công việc và khung năng lực cho từng vị trí công tác để làm cơ sở xác định biên chế và đổi mới các nội dung, phương thức quản lý công chức; Thực hiện hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo nguyên tắc: không chỉ giảm về số lượng mà phải tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.; Tăng cường, chỉ đạo công tác giáo dục chính, tư tưởng cho cán bộ công chức, viên chức, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;....

Việc tổ chức thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo đơn vị, phòng, ban được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục theo quy định. Tuyển dụng công chức được thực hiện theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh.

## **5. Cải cách tài chính công**

5.1 Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP

- Khối tỉnh: Có 48/48 đơn vị thực hiện đạt 100%

- Khối huyện: Có 109/109 đơn vị (thuộc phòng, ban trực thuộc huyện) đạt 100%

Căn cứ dự toán năm được giao, theo đó các đơn vị đã thực hiện quản lý chi tiêu có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác thực hiện giao dự toán, kiểm tra việc thực hiện giao dự toán được đảm bảo theo đúng phạm vi quy trình, quy định.

Hầu hết các đơn vị, cơ quan đã chủ động xây dựng, sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ; quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị phù hợp và đúng quy định; thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí điện, nước, điện thoại, công tác phí, văn phòng phẩm, khánh tiết, hội họp.

b) Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công.



- Toàn tỉnh có 477 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó:

+ Khối tỉnh có 83 đơn vị sự nghiệp. Trong đó, có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông); có 15 đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên; 53 đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên; 14 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

+ Khối huyện: 394 đơn vị sự nghiệp (Gồm 13 đơn vị tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên; 174 đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên; 207 đơn vị ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động)

- Tổ chức rà soát, thẩm định phân loại các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP, Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Đơn đốc việc thực hiện kế hoạch số 1787/KH-UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/02/2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của tỉnh.

- Tình hình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị sự nghiệp: Các đơn vị đã xây dựng hoàn chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở bám vào tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước hiện hành với mục đích tạo quyền chủ động trong việc quản lý và chi tiêu tài chính cho thủ trưởng đơn vị và cán bộ công chức, viên chức trong hoàn thành nhiệm vụ được giao. Quy chế chi tiêu nội bộ còn là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu trong đơn vị, thực hiện kiểm soát của Kho bạc Nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên với phương châm thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tạo sự công bằng trong đơn vị, khuyến khích tăng thu tiết kiệm chi.

## **6. Hiện đại hóa hành chính**

### **6.1 Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan**

- Ban hành Kế hoạch số 2046/KH-STC ngày 19/8/2020 về Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 của Sở.

- Tình hình thực hiện và mức độ hoàn thành kế hoạch: Về cơ bản việc triển khai, thực hiện ứng dụng Công nghệ Thông tin trong nội bộ cơ quan cũng như trong hệ thống ngành Tài chính đã đáp ứng được yêu cầu kế hoạch đề ra, cơ quan, đơn vị đã thường xuyên thực hiện tốt các ứng dụng vào thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn đáp ứng được việc thực hiện nhiệm vụ của ngành trong hiện đại hóa nền hành chính.

Sở đã thực hiện áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan: Tất cả cán bộ công chức chuyên môn, nghiệp vụ đều sử dụng thành thạo máy vi tính trong công việc, các phòng ban thuộc Sở đều đã được trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức, đã thiết lập mạng nội bộ và nối

mạng internet; triển khai hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT; Thực hiện cài đặt, ứng dụng các phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán, ...;

100% văn bản đi, đến được cập nhật, luân chuyển và xử lý trên hệ thống quản lý văn bản điều hành. Văn bản nội bộ, tài liệu phục vụ hội nghị được cung cấp dưới dạng văn bản điện tử chuyên cho các đại biểu trước cuộc họp nhằm giảm thời gian đọc báo cáo và tăng thời gian thảo luận.

100% văn bản trao đổi giữa Sở với các cơ quan có phần mềm quản lý văn bản và điều hành bằng đường mạng.

Thường xuyên nhập lịch công tác của Lãnh đạo sở, các phòng ban, cá nhân trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục duy trì hệ thống hòm thư điện tử công vụ của tỉnh @hanam.gov.vn cho 100% cán bộ, công chức để gửi nhận văn bản và trao đổi công việc.

Triển khai và sử dụng chữ ký số đối với các văn bản đi của Sở.

- Việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã được Ban Giám đốc Sở quan tâm, quán triệt, chỉ đạo sát sao. Đến thời điểm hiện tại, có 27 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp trực tuyến ở các mức độ 4 (*Công văn số 786/STC-VP ngày 14/5/2021 của Sở Tài chính về việc cung cấp dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 và thông tin phục vụ kết nối trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia*)

6.2 Về áp dụng ISO trong hoạt động của các phòng ban

Sở đã tiến hành cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO từ 9001:2008 sang ISO 9001:2015 (Đã ban hành Quyết định công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015). Sở đã ban hành một số văn bản để thực hiện việc duy trì, cải tiến như sau:

- Quyết định số 89/QĐ-STC ngày 23/9/2019 v/v thành lập Ban chỉ đạo và tổ giúp việc triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Quyết định số 97A/QĐ-STC ngày 15/10/2019 v/v ban hành và áp dụng tài liệu hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Quyết định số 50/QĐ-STC ngày 05/10/2020 v/v công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN ISO 9001:2015

- Chính sách chất lượng của Sở

- Mục tiêu chất lượng của Sở

- Mục tiêu chất lượng các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở (07 mục tiêu chất lượng)

- Quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các phòng: Quản lý ngân sách, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính hành chính sự nghiệp, Quản lý giá công sản.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính đã được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo một cách thường xuyên, liên tục.

- Triển khai thực hiện tốt công tác phân cấp quản lý theo lĩnh vực được phân công theo chủ trương của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch và hoạt động có hiệu quả.

- Việc tham mưu các cơ chế, chính sách cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Số lượng người sử dụng hòm thư công vụ vẫn còn hạn chế; Việc nhập lịch công tác của các cá nhân chưa thường xuyên, đầy đủ.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trên các nội dung là: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính.

Tiếp tục tham mưu cho UBND, HĐND tỉnh ban hành thể chế về lĩnh vực tài chính, ngân sách, giá cả, quản lý tài sản, phí và lệ phí ..., theo Chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh ; Chương trình xây dựng, ban hành VBQPPL của UBND tỉnh và các văn bản yêu cầu rà soát, bổ sung, điều chỉnh. Thực hiện đảm bảo đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND, nhằm nâng cao chất lượng của văn bản được ban hành.

Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Nghị định 60/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2021, thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; 54/2016/NĐ-CP; 141/2016/NĐ-CP; 85/2012/NĐ-CP.

Thực hiện tự chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của Sở năm 2021, tổ chức rà soát sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 của Sở Tài chính, gửi Sở Nội vụ tổng hợp./. *KV*

### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (để B/C);
- Ban Giám đốc (để B/C);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Văn Thư**

**Phụ lục 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH**

(Kèm theo Báo cáo số 1.7.9.6.../BC-STC ngày 14. tháng 9 năm 2021 của Sở Tài chính)

STT	Kế hoạch	Thời gian ban hành	Số đơn vị trong kế hoạch	Số đơn vị hoàn thành theo kế hoạch	Ghi chú
1	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021	Số 3029/KH-STC ngày 31/12/2020	07	07	Đang triển khai 75% KH
2	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2021	Số 228/KH-STC ngày 26/01/2021	07	03	100% KH
3	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021	Số 209/KH-STC ngày 26/01/2021	07	07	Đang triển khai 75% KH
4	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021	Số 181/KH-STC ngày 22/01/2021	07	07	Đang triển khai 75% KH
5	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	Số 182/KH-STC ngày 22/01/2021	07	07	Đang triển khai 75% KH
6	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị	Số 228/KH-STC ngày 26/01/2021	03	03	100% KH
7	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021	Số 2719/KH-STC ngày 23/11/2020	07	07	Đang triển khai 75% KH
8	Kế hoạch ứng dụng CNTT	Số 2046/KH-STC ngày 19/8/2020	07	07	Đang triển khai 75% KH

**Phụ lục 04:**  
**TỔNG HỢP CÁC VẤN ĐỀ XỬ LÝ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CCHC**

<b>STT</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Đã xử lý/Đã thực hiện</b>	<b>Tỷ lệ % so với tổng số</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Số vấn đề đặt ra sau kiểm tra CCHC	03	03	100%	
2	Số phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	0	0		
3	Số vấn đề đặt ra sau kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động	02	02	100%	
4	Số vấn đề phát hiện sau khi rà soát VBQPPL thực hiện	03	03	100%	
5	Số vấn đề phát hiện sau khi tiến hành kiểm tra VBQPPL tại đơn vị và các đơn vị trực thuộc	0	0		
6	Số VBQPPL được tổ chức triển khai thực hiện	115	115	100%	
7	Số VBQPPL thực hiện được kiểm tra	07	07	100%	
8	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra việc thực hiện VBQPPL				